

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16 /2019/HS-PT

Ngày: 19 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các thẩm phán: Bà Bùi Thị Thảo

Ông Tô Văn Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 26/2019/TLPT - HS ngày 15 tháng 05 năm 2019 đối với bị cáo Lê Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 09 tháng 04 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh B.

***Bị cáo có kháng cáo:**

Lê Văn C, sinh năm 1989; tại huyện K, tỉnh B; nơi cư trú: phố M, thị trấn N, huyện K, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V (đã chết) và bà Trần Thị C; có vợ: Lâm Thị T và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/02/2006 bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi cố ý gây thương. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/10/2018 tại trại tạm giam công an tỉnh B (có mặt).

** Trong vụ án này còn có các bị cáo khác; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị: (Tòa án không triệu tập).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 06/2018, Lê Văn L đến thuê ngôi nhà của gia đình chị Lại Thị N xã H, huyện K mở Công ty TNHH dịch vụ tài chính Hồng Minh. Quá trình hoạt động, Lê Văn L có nhờ Trịnh Đức D và những người khác đến làm cho L tại đây. Trong các ngày 08/6/2018 và 28/8/2018 Trịnh Đức D đã có **02 lần** cùng các đồng phạm

khác đánh nhau, gây rối trật tự công cộng tại xã H và thị trấn N, huyện K cụ thể như sau :

Lần thứ nhất: Chiều ngày 07/6/2018, Trịnh Đức D điện thoại cho Hà Bảo C1 ở xã C, huyện K để đòi nợ số tiền 30.000.000 đồng mà C1 đã vay của Lê Văn L trước đó. Quá trình nói chuyện giữa C1 và D đã xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 23 giờ ngày 07/6/2018 Hà Bảo C1 cùng với Lê Đức H, Vũ Xuân T1, Phạm Xuân T2 đều trú tại xã C, huyện K mang theo 02 dao, 01 kiếm đi xe taxi cùng xuống Công ty TNHH dịch vụ tài chính Hồng Minh. Đến nơi thấy Trịnh Đức D đang ngồi trước cửa công ty, C1 cầm kiếm còn H và T2 mỗi người cầm 01 con dao xuống xe chạy đến chỗ D. Thấy vậy D bỏ chạy vào trong; lúc này Lê Văn L và Đỗ Văn N1 cũng đang có mặt tại đây. L ra nói chuyện, đồng ý cho C1 khát nợ.

Khi nhóm của C1 đi về, L và D đã gọi điện thoại cho Tạ Văn H2, Nguyễn Doãn D1; Đặng Minh H3, Lê Phú T3, Trịnh Xuân D2, Nguyễn Doãn D1, Phùng Văn Q, Lương Trung K, Bùi Văn H4, Đinh Văn T4, Đinh Tuấn A đến công ty để nếu nhóm của C1 xuống đánh thì đánh lại. Khi đến công ty, H3 đã lấy 02 chiếc kiếm D giấu ở bụi cây trước cửa mang vào trong công ty còn Đinh Tuấn A điều khiển xe mô tô chở Tạ Văn H2 đi lấy 02 hung khí tự chế (Lưỡi dao bầu hàn vào đầu ống kim loại) H2 đã giấu trước đó tại nương nước ở xã L rồi đem về công ty Hồng Minh để sử dụng khi đánh nhau.

Hà Bảo C1 sau khi ra về thì nhận được điện thoại của Vũ Xuân T1 nói D đang gọi người đến chuẩn bị đánh nhau. Sau đó, Hà Bảo C1, Lê Đức H, Vũ Xuân T1, Phạm Xuân T2 đón xe taxi đi xuống công ty Hồng Minh. Quá trình đi nhóm của C1 có rủ thêm Nguyễn Văn T5, Vũ Hồng S, Lã Văn M, Bùi Quang H5, Phan Ngọc A1 và Nguyễn Văn L2 cùng đến Công ty TNHH dịch vụ tài chính Hồng Minh. Khi đi, nhóm của C1 mang theo 02 vỏ két bia và 04 chiếc dao, kiếm các loại để sử dụng khi đánh nhau. Khoảng 00 giờ 46 phút ngày 08/6/2018, Hà Bảo C1 và đồng bọn đi đến nơi. T1, C1, T2, H đi vào trong nói chuyện với nhóm của L còn những người khác đứng ở ngoài đường. Khi nói chuyện, giữa L và C1 xảy ra mâu thuẫn, thách thức nhau. Sau đó, 02 nhóm đối tượng đã đánh nhau ngay tại trước cửa Công ty TNHH dịch vụ tài chính Hồng Minh. Quá trình đánh nhau, Trịnh Đức D cầm kiếm, Đỗ Văn N1 và Đặng Minh H3 cầm hung khí tự chế lao ra đường; Tạ Văn H2, Lê Phú T3, Nguyễn Doãn D1, Lương Trung K, Đinh Tuấn A Đinh Văn T4, Bùi Văn H4 sử dụng bát, đĩa sứ, cốc thủy tinh, gạch đá để ném; Đỗ Văn N1 nhặt mảnh sứ vỡ trên đường để ném. Lê Đức H, Hà Bảo C1, Bùi Quang H5 sử dụng mỗi người 01 kiếm, Vũ Xuân T1 sử dụng gạch đá, vỏ chai bia để ném, Phạm Xuân T2 cầm dao, gạch đá để tham gia đánh nhau. Khi các đối tượng trong nhóm của Hà Bảo C1 bỏ chạy thì Trịnh Đức D cầm kiếm, Đỗ Văn N và Đặng Minh H3 cầm hung khí tự chế hò hét lùa đuổi theo. Quá trình các đối tượng đánh nhau, Trịnh Đức D dùng kiếm chém trúng cánh tay trái của Lê Đức H; Lê Đức H dùng kiếm chém trúng cẳng tay phải của Trịnh Đức D.

Về thương tích: Lê Đức H 01 vết thương kích thước (3x7)cm đứt ngang xương, gãy hở độ 3C cánh tay trái, đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình và Bệnh viện hữu nghị Việt Đức đến ngày 23/6/2018 ra viện

Trịnh Đức D bị 01 vết thương 1/3 dưới mặt trước ngoài cẳng tay phải kích thước(5x2)cm, đi điều trị tại Bệnh viện quân Y 5 Quân khu III đến ngày 15/6/2018 ra viện.

Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Lê Đức H4, Trịnh Đức D nhưng H, D đều từ chối giám định.

Trong các đối tượng trên có Trịnh Đức D và Đỗ Văn N đều có tiền sự bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây mất trật tự khu dân cư” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ – CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Lần thứ hai: Chiều ngày 28/8/2018, Đinh Văn L3 cùng Đinh Văn T6 và Đinh Đại P, đến hát tại quán Karaoke Suối Mơ của anh Lại Văn D3. Tại đây Đinh Đại P xảy ra mâu thuẫn với chị Dương Thanh T7 (là nhân viên hát ở tại nhà Nguyễn Văn H6 do H6 quản lý) cũng đến hát Karaoke tại quán cùng Bùi Văn T8 và các bạn của T8. P và T6 đã vào phòng hát của T8 tắt nhạc, không cho hát nên chị T7 và nhóm của T8 đi về. L3, T6, P ở lại quán tiếp tục hát thì **Lê Văn C** đến. P kể lại sự việc mâu thuẫn với nhân viên của Nguyễn Văn H6 và nói C về lấy dao, kiếm để cùng đi tìm H6. C về nhà lấy 02 chiếc kiếm, 01 chiếc dao rồi quay lại quán Suối Mơ đón P cùng đi xuống nhà H6. L3 và T6 cũng đón 01 chiếc taxi đi xuống nhà H6. Tại đây giữa H6 và P xảy ra mâu thuẫn, P cầm kiếm đuổi theo H6 nhưng H6 bỏ chạy cầm gạch ném lại.

Bùi Văn T8 sau khi xảy ra mâu thuẫn với P đã gọi điện thoại cho Lê Văn L nói lại sự việc trên. Lúc này L và Trịnh Đức D đang có mặt tại Công ty TNHH dịch vụ tài chính Hồng Minh. Nhận được điện thoại, L điều khiển xe ô tô chở D đi đón thêm Nguyễn Doãn D1 và Tạ Văn H2 rồi cả nhóm đến quán Suối Mơ. Đến nơi, biết P đang xuống L nên L, D, D1, H2 đi xuống xã L tìm P. Khi đến đoạn đường trước cửa nhà H6 gặp P, C, L3, T6. Lúc này giữa L và C xảy ra to tiếng, L, D, D1, H2 đã dùng tay, chân đánh C. C, P, L3 cầm dao, kiếm đuổi theo đánh nhóm của L. Quá trình đánh nhau, Lê Văn L bị chém trúng vào bắp chân trái.

Sau khi đánh nhau tại xã L, nhóm của C đi về thị trấn N. L chở đồng bọn đi về công ty lấy hung khí để tìm đánh nhóm của C. Trên đường về, L gọi điện thoại rủ Lê Phú T3 còn D lấy điện thoại của D1 gọi cho Đặng Minh H3 nói về việc L bị chém và bảo T3, H3 đến công ty của L để cùng đi. Sau đó, H2 mang theo 01 kiếm và gọi thêm Phạm Văn T9 cùng H3 đi xe taxi xuống công ty của L. Khoảng 17 giờ cùng ngày L bảo D vào trong công ty lấy 03 dao tự chế (Lưỡi dao bầu hàn vào đầu ống tuýp kim loại) cho lên xe ô tô rồi L điều khiển xe ô tô chở D, D1, H2 đi vào đường Cầu Rào, thị trấn N để tìm nhóm của C, L3. Khi H3, T9, T3 đến Công ty TNHH dịch vụ tài chính Hồng Minh, H3 gọi điện thoại thông báo cho D, L cùng

đồng bọn quay về công ty. Lúc này L điều khiển xe ô tô chở H3, H2, D, D1, T3 còn T9 ngồi trên xe taxi theo sau tiếp tục đi tìm nhóm của C.

Khi biết L đang đi tìm, Lê Văn C đã gọi điện thoại cho Đinh Văn T6 nói chuẩn bị sẵn vỏ chai bia, hung khí để đánh nhau với nhóm của L nhưng T6 không chuẩn bị được. Sau đó C cầm theo 01 kiếm và cùng L3 đi xe taxi đến khu vực cổng Ông Hồng nơi giáp ranh giữa phố Cầu Rào và phố M thì xuống xe. Đúng lúc này L điều khiển xe ô tô đi đến nhìn thấy C và L3 nên dừng xe để đồng bọn xuống xe đánh C, L3. Cùng lúc này lực lượng Công an thị trấn N và bảo vệ dân phố nhận được tin báo của quần chúng nhân dân đã có mặt yêu cầu các đối tượng dừng ngay hành vi vi phạm nhưng các đối tượng vẫn đánh, chém nhau. D xuống xe thì bị C cầm kiếm đuổi theo chém 01 phát vào tay phải. L3 lấy 01 vỏ chai bia tại quán bán hàng tạp hóa của gia đình chị Đinh Thị Ư ném về phía xe ô tô của L. H3 cầm kiếm xuống xe chạy đến chỗ L3 để đánh thì L3 tiếp tục lấy vỏ chai bia ném H3 nhưng không trúng. L3 cầm theo 01 vỏ chai bia bỏ chạy, H3 cầm kiếm đuổi theo. H2, D1, T3 mỗi người cầm 01 dao tự chế xuống xe. Lúc này, T3 nhận ra C là người quen nên đứng lại ở phía sau, không tham gia đánh nhau còn H2, D1 chạy đến cầm dao tự chế chém C, làm C bị thương tích ở lưng bên phải. Sau đó, H1, D1, T3 lên xe ô tô rồi L điều khiển xe bỏ chạy. Trịnh Đức D và Đặng Minh H3 bị công an, bảo vệ dân phố và quần chúng nhân dân giữ lại.

Sự việc các đối tượng đánh nhau ngày 28/8/2018 đã làm ồn ào, náo loạn khu dân cư phố C và phố M, thị trấn N, một số người dân đang làm việc, sinh hoạt ngoài đường sợ hãi bỏ chạy; một số người dân chạy ra ngoài đường xem xét hỗ trợ lực lượng công an, bảo vệ dân phố ngăn cản các đối tượng đánh nhau. Việc các đối tượng đánh nhau còn gây ách tắc giao thông cục bộ tại khu vực đường Cầu Rào trên tuyến đường tỉnh lộ 480B, có nhiều phương tiện tham gia giao thông qua lại.

UBND thị trấn N và các Chi bộ, đoàn thể phố M, phố C đề nghị xử lý nghiêm minh hành vi của các đối tượng vì sự việc các đối tượng đánh nhau gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân.

Về thương tích: Lê Văn C bị 01 vết thương thấu ngực phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình đến ngày 05/9/2018 ra viện; Trịnh Đức D bị gãy hở 1/3 giữa xương trụ phải, đứt gân cơ trụ sau bên phải điều trị tại Bệnh viện Quân y 5 Quân khu III đến ngày 07/9/2018 ra viện; Lê Văn L bị 01 vết thương phần mềm dài 10cm tại cẳng chân trái điều trị tại Phòng khám đa khoa Tâm Đức – Sở y tế Ninh Bình.

Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Lê Văn C, Lê Văn L, Trịnh Đức D nhưng C, L, D đều từ chối giám định. Cơ quan điều tra đã trích xuất, áp giải C và D đến Trung tâm giám định pháp y tỉnh B để giám định nhưng Trung tâm từ chối giám định vì các đối tượng không hợp tác, không thể giám định được.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 09/4/2019 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh B đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Trịnh Đức D, Đỗ Văn N,

Đặng Minh H3, Nguyễn Doãn D1, Lê Văn C, Tạ Văn H1 và Đinh Văn L3 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt **Lê Văn C** 28 (hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo: Trịnh Đức D 33 tháng tù, Đặng Minh H3 28 tháng tù, Nguyễn Doãn D1, Đỗ Văn N và Đinh Văn L3 mỗi bị cáo 25 tháng tù, Tạ Văn H1 21 tháng tù, quyết định các biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/4/2019, bị cáo Lê Văn C có đơn kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn C vẫn giữ yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B tại phiên tòa phúc thẩm xác định về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn C làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Sau khi phân tích vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và yêu cầu kháng cáo của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 09/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh B về phần hình phạt. Xử phạt bị cáo Lê Văn C 28 (hai mươi tám) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo Lê Văn C phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn C làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù với các tài liệu khác có trong hồ sơ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản nhận dạng các đối tượng. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ để kết luận: Lê Văn C và các đồng phạm đã có hành vi dùng kiếm dao tự chế, vỏ chai bia

xô sát đánh nhau làm ồn ào, náo động khu dân cư hai bên đường 480B và đường phố M, C thuộc thị trấn N, huyện K, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn C là đã phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn C về hình phạt:

Bản án sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các quy định của pháp luật để xử phạt bị cáo Lê Văn C 28 tháng tù là đúng pháp luật, tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn C đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt với lý do bản án sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 28 (hai mươi tám) tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” là quá nặng. Bị cáo trình bày sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nhận thức được rõ việc là sai trái của mình và rất hối hận.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo Lê Văn C không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác so với căn cứ giảm nhẹ đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng.

Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo C là không có căn cứ chấp nhận, cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 09/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện K tỉnh B về phần hình phạt đối với bị cáo C, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng chống việc phát sinh loại tội phạm tương tự này ở địa phương.

[4] Yêu cầu kháng cáo của bị cáo C không được chấp nhận nên bị cáo C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HS-ST ngày 09/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện K tỉnh B về phần hình phạt.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn C** 28 (hai mươi tám) tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 06/10/2018.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 19/6/2019./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao (01bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KTGD (02bản);
- VKSND tỉnh B (03bản);
- Phòng HSNV – Công an B (01bản);
- Tòa nhân dân huyện K (03 bản);
- VKSND K (01bản);
- Chi cục THA- huyện K (01bản);
- Công an huyện K (01bản);
- Trại tạm giam;
- Bị cáo (01bản);
- Sở tư pháp tỉnh B (01 bản);
- Lưu phòng HCTP (01bản);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM / HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Đức Hiệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thảo

Tô Văn Thịnh

Nguyễn Đức Hiệp

